

Số: 08/2021/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v Quy định tạm thời giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH  
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật bảo hiểm Y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo hiểm Y tế ngày 13 tháng 06 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế, quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BYT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;*

*Xét Tờ trình số 600/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc ban hành quy định tạm thời giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định tạm thời giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như sau:

**1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

- Người bệnh chưa tham gia bảo hiểm y tế;

- Người bệnh có thể bảo hiểm y tế nhưng đi khám bệnh, chữa bệnh hoặc sử dụng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**2. Mức giá quy định cụ thể**

<b>TT</b>	<b>Tên dịch vụ</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Giá dịch vụ (đồng)</b>
1	Hỗ trợ phôi nở	Lần	1.432.000
2	Chuyển phôi	Lần	4.935.000
3	Nuôi cấy noãn chưa trưởng thành	Lần	11.252.000 (chưa bao gồm thuốc kích thích noãn trưởng thành (FSH, HCG))
4	Nuôi cấy phôi	Lần	6.268.000
5	Trữ lạnh phôi, noãn	Năm	5.539.000
6	Trữ lạnh tinh trùng	Năm	2.517.000
7	Phẫu thuật lấy tinh trùng	Lần	3.700.000

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện, xem xét, xử lý các kiến nghị trong báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành mức giá cụ thể khi Bộ Y tế ban hành mức giá tối đa. Trong thời gian chờ ban hành thì áp dụng bằng mức giá tối đa của Bộ Y tế nếu mức giá tạm thời cao hơn giá tối đa do Bộ Y tế quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khóa XIX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 10 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế;
- BHXH Việt Nam;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo; Đài PTTH; Công TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: Chánh VP, phòng CM, lưu VT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Chung**